

Bản án số: 47/2022/HS-ST
Ngày: 29/6/2022

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

2. Vũ Minh C, sinh năm 1990; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Vũ Văn H và bà Lê Thị Thanh H; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 03/3/2020 TAND huyện B xử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án 03/3/2020 về tội “*Đánh bạc*”.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/3/2022, đến ngày 09/4/2022 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt)

3. Ngô Văn T1, sinh năm 1955; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Ngô Văn L (đã chết) và bà Đào Thị M; có vợ là Phạm Thị Ng và 04 con chung với bà Ng, lớn nhất đã chết, nhỏ nhất sinh năm 1984; ngoài ra bị cáo có 01 con riêng sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân: Ngày 25/9/1985 TAND huyện A, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội “*Tham ô tài sản xã hội chủ nghĩa*”.

Ngày 18/7/1998 TAND thành phố Hải Phòng xử phạt 9 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa*”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/3/2022, đến ngày 09/4/2022 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt)

4. Đào Gia Th, sinh năm 1976; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; Đảng, đoàn: Không; con ông Đào Gia Ng và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Ngô Thị Ng và 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân: Ngày 16/3/2015 TAND huyện B xử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “*Đánh bạc*”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/3/2022, đến ngày 09/4/2022 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 31/3/2022, lần lượt các bị cáo Ngô Văn T1, Đào Gia Th, Vũ Minh C đi đến nhà bị cáo Ngô Đình T chơi. Trong khi ngồi uống nước, các bị cáo rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi “*Phỏm*”. Các bị cáo ngồi xuống chiếu đã được trải từ trước ở gian phòng nhà ở của Tuấn và sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây bài có sẵn để đánh bạc. Hồi 17 giờ 10 phút ngày 31/3/2022, trong khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị Lực lượng Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã B tuần tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang 04 đối tượng và thu giữ vật chứng, đồ vật, tài sản như sau: Thu tại nền nhà nơi các đối tượng đánh bạc: 01 chiếc chiếu cói màu đỏ kích thước (1,6x2)m; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây bài có thứ tự từ A (át), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, mỗi loại cây bài có 04 chất Rô, Cơ, Tép, Bích, mặt sau mỗi cây bài đều có hoa văn màu đỏ và 12.650.000 đồng. Kiểm tra người các bị cáo đã thu giữ của Ngô Văn T1 2.000.000 đồng; của Đào Gia Th: 2.000.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng; của Vũ Minh C 01 điện thoại Iphone 6S màu trắng; của Ngô Đình T 2.600.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Đình T nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra đã xác định hình thức, quy mô, tính chất của vụ đánh bạc như sau: Các đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi “*Phỏm*” được thua bằng tiền, chiếu bạc gồm có 4 người chơi sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây bài có thứ tự từ A (Át), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K; mỗi loại cây bài đều có 4 chất là: “*Cơ*”, “*Rô*”, “*Tép*”, “*Bích*”; quy ước với nhau “*Phỏm*” là các cây bài có cùng loại hoặc có thứ tự liên kề với nhau cùng chất và ít nhất có từ 3 cây bài trở lên. Bắt đầu mỗi ván bạc, người chơi cầm bộ bài tú lơ khơ chia đều cho 3 người chơi mỗi người 9 cây bài, riêng người chia bài được chia 10 cây bài, số bài thừa còn lại được để ở giữa chiếu bạc gọi là “*nọc*”. Người chơi có 10 cây bài được quyền đánh trước 01 cây bài cho người ngồi bên cạnh theo vòng, người ngồi kế tiếp sẽ ăn cây bài này nếu tạo được thành “*phỏm*” trong 9 cây bài mình đang có, nếu không ăn được thì sẽ bốc 01 cây bài từ “*nọc*” rồi đánh 01 cây bài cho người ngồi kế tiếp, cứ lần lượt như vậy cho đến khi có người được bài “*ù*” (tức là 9 cây bài đều tạo thành phỏm và không có cây bài nào lẻ) hoặc khi hết số bài ở “*nọc*” thì hạ bài, cộng điểm những cây bài còn lại trên tay (các cây bài từ 2 đến 10 tương ứng với số điểm từ 2 đến 10 điểm, cây bài J, Q, K tương ứng với 11, 12, 13 điểm, cây bài A tương ứng với 1 điểm); nếu bài không tạo được phỏm nào thì coi là bài bị “*cháy*”. Khi kết thúc một ván bạc, người nào có tổng điểm các cây bài còn lại nhỏ nhất thì người đó sẽ thắng và được quyền chia bài ở ván bạc tiếp theo. Người thắng sẽ được hưởng 50.000 đồng của người về thứ hai, 100.000 đồng của người về thứ ba và 150.000 đồng của người về cuối cùng, 200.000 đồng của người có bài bị “*cháy*”. Nếu người chơi nào được bài “*ù*” thì sẽ hưởng số tiền 250.000 đồng của 3 người

chơi còn lại. Người chơi nào bị ăn cây bài thì phải trả cho người ăn được cây bài đó số tiền 50.000 đồng cho cây bài thứ nhất, 100.000 đồng cho cây bài thứ hai; nếu bị ăn “*cây chót*” (cây bài ở lượt đánh cuối cùng) thì phải trả cho người ăn được cây chót đó số tiền 200.000 đồng; nếu bị ăn “*ba tay*” (bị cùng một người chơi ăn 3 cây bài) thì phải trả cho người ăn được “*ba tay*” số tiền là 1.000.000 đồng. Quá trình đánh bạc, Ngô Đình T sử dụng khoảng 3.000.000 đồng; Vũ Minh C sử dụng 8.600.000 đồng; Ngô Văn T1 sử dụng khoảng 4.350.000 đồng; Đào Gia Th sử dụng 3.800.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 19.250.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 45/CT - VKS - TA ngày 26/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Ngô Đình T, Vũ Minh C, Ngô Văn T1, Đào Gia Th về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; các khoản 2, 3 Điều 35; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Ngô Đình T, Vũ Minh C, Ngô Văn T1, Đào Gia Th. Áp dụng điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Đình T. Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Ngô Văn T1 và Đào Gia Th. Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Minh C. Áp dụng các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố các bị cáo Ngô Đình T, Vũ Minh C, Ngô Văn T1, Đào Gia Th phạm tội “*Đánh bạc*”. Xử phạt bị cáo T từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù. Xử phạt bị cáo C từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù. Xử phạt bị cáo T1 từ 09 tháng tù đến 01 năm tù. Xử phạt bị cáo Th từ 09 tháng tù đến 01 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền mỗi bị cáo từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 19.250.000 đồng; tịch thu tiêu huỷ 52 cây bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu cỏi. Về tài sản tạm giữ: Trả lại các bị cáo C, Th các điện thoại nhưng được giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trong nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi cùng nhau chơi “Phỏm” được thua bằng tiền từ khoảng hơn 14 giờ đến 17 giờ 10 phút ngày 31/3/2022, tại gian phòng nhà ở của bị cáo Ngô Đình T thuộc thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam với tổng số tiền là 19.250.000 đồng của các bị cáo Ngô Đình T, Vũ Minh C, Ngô Văn T1, Đào Gia Th đã phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tất cả các bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”. Các bị cáo T, T1, Th được hưởng thêm tình tiết “*hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương*”; bị cáo T1 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “*Đã tham gia quân đội trong thời gian kháng chiến chống Mỹ*” theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T được hưởng tình tiết “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo C phải chịu tình tiết “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo khác không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Đánh giá vai trò đồng phạm trong vụ án: Bị cáo T đồng ý và trực tiếp tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác tại nhà ở của mình nên giữ vai trò thứ nhất. Các bị cáo C, T1, Th cùng tham gia đánh bạc nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[5] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự xã hội, làm mất an ninh tại địa bàn phạm tội. Trong vụ án; bị cáo T tuy phạm tội lần đầu nhưng là chủ nhà giữ vai trò thứ nhất trong vụ án và đã từng bị xử phạt hành chính; bị cáo C tái phạm, các bị cáo T1, Th có nhân thân xấu là từng bị xử phạt tù về các hành vi phạm tội; do vậy Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến vai trò, mức độ tham gia, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của mỗi bị cáo để quyết định mức hình phạt đối với từng bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều có sức khỏe lao động và có thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với tất cả các bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến hoàn cảnh gia đình khó khăn của các bị cáo để quyết định mức phạt.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 52 cây bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu cói không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 19.250.000 đồng đã thu giữ là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với các tài sản tạm giữ; quá trình điều tra đã xác định: Chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng là tài sản hợp pháp của bị cáo Th, chiếc điện thoại Iphone

6S màu trắng là tài sản hợp pháp của bị cáo C; các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo do vậy Hội đồng xét xử trả lại cho các bị cáo nhưng được giữ lại để đảm bảo cho công tác thi hành án dân sự.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

[9] Tình tiết khác: Quá trình điều tra vụ án đã xác định bị cáo T1 có vợ là bà Phạm Thị Ng nhưng hai người sống ly thân. Trước khi bị bắt, bị cáo T1 đang chung sống như vợ chồng với chị Vũ Thị H, sinh năm 1970 và hai người có 01 con chung là cháu Ngô Hà V. Hành vi chung sống với nhau như vợ chồng của bị cáo T1 và chị H có dấu hiệu vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã có văn bản đề nghị UBND xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; các khoản 2, 3 Điều 35; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Ngô Đình T, Vũ Minh C, Ngô Văn T1, Đào Gia Th.

Áp dụng điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Đình T.

Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Ngô Văn T1 và Đào Gia Th.

Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Minh C.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố các bị cáo Ngô Đình T, Vũ Minh C, Ngô Văn T1, Đào Gia Th phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. - Xử phạt bị cáo Ngô Đình T **01** (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (31/3/2022).

- Xử phạt bị cáo Vũ Minh C **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (31/3/2022).

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn T1 **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (31/3/2022).

- Xử phạt bị cáo Đào Gia Th **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (31/3/2022).

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền sung ngân sách Nhà nước đối với các bị cáo Ngô Đình T, Vũ Minh C, Ngô Văn T1, Đào Gia Th; mỗi bị cáo 1.000.000 đồng.

Các bị cáo có nghĩa vụ nộp tiền phạt tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 19.250.000 đồng. Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng.

Về tài sản tạm giữ: Trả lại bị cáo Đào Gia Th 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng; trả lại bị cáo Vũ Minh C 01 chiếc điện thoại Iphone 6S màu trắng. Tiếp tục tạm giữ các tài sản trả cho các bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Các vật chứng và tài sản tạm giữ được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/5/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam cùng Ủy nhiệm chỉ ngày 27/5/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo: Ngô Đình T, Vũ Minh C, Ngô Văn T1, Đào Gia Th; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai. Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã B, huyện B;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)